

Số: /2026/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

Căn cứ Thông tư số 94/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Chăn nuôi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2030.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2030.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

b) Các cơ quan, tổ chức có liên quan đến việc thực hiện quản lý hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quy định mật độ chăn nuôi

Mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2030 không vượt quá 01 đơn vị vật nuôi (viết tắt là ĐVN) trên 01 ha đất nông nghiệp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành liên quan

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện quy định này ở các xã, phường, đặc khu.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu căn cứ các quy định của pháp luật về đầu tư và Quyết định này để xem xét, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư dự án phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh đảm bảo mật độ chăn nuôi theo quy định.

c) Các sở, ban, ngành liên quan trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực chăn nuôi đảm bảo đúng mật độ chăn nuôi theo quy định.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định này đến các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi tại địa phương.

b) Tổ chức quản lý, định hướng phát triển chăn nuôi tại địa phương phù hợp với quy định về mật độ chăn nuôi.

c) Kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến mật độ chăn nuôi theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

3. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh

a) Tổ chức sản xuất chăn nuôi theo định hướng, kế hoạch phát triển chăn nuôi của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và đảm bảo đúng mật độ chăn nuôi theo Quyết định này.

b) Tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan về mật độ chăn nuôi.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026 và thay thế các Quyết định:

a) Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông (cũ) về việc quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2030.

b) Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông (cũ) về việc sửa đổi Điều 3 Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông (cũ) về việc quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2030.

c) Quyết định số 48/2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng (cũ) quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2030.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu Phú Quý; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh Lâm Đồng;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Báo và PT-TH Lâm Đồng;
- CVP, PCVP UBND tỉnh (Độc Tuyên);
- Trung tâm Thông tin và Hội nghị tỉnh;
- Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NNMT (TVan).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trọng Yên